

2. Thực hành

Bài 1 : – GV giúp HS tính giá trị của biểu thức đầu :

$$253 + 10 \times 4$$

GV cho HS nêu thứ tự làm các phép tính (nhân trước, cộng sau) : thực hiện phép tính nhân : $10 \times 4 = 40$, thực hiện tiếp phép cộng : $253 + 40 = 293$.

Cách trình bày như sau :

$$\begin{aligned} 253 + 10 \times 4 &= 253 + 40 \\ &= 293 \end{aligned}$$

– GV cho HS tự làm các phần còn lại, sau đó HS lên bảng trình bày bài làm :

$$\begin{aligned} 41 \times 5 - 100 &= 205 - 100 ; & 93 - 48 : 8 &= 93 - 6 ; & 500 + 6 \times 7 &= 500 + 42 \\ &= 105 & &= 87 & &= 542 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} 30 \times 8 + 50 &= 240 + 50 ; & 69 + 20 \times 4 &= 69 + 80 \\ &= 290 & &= 149 \end{aligned}$$

Bài 2 : – GV giúp HS làm một vài biểu thức đầu, chẳng hạn có thể hướng dẫn HS làm theo thứ tự :

+ Trước hết xác định phép tính cần thực hiện trước.

+ Nhắm miệng hoặc tính ra nháp để tìm kết quả rồi ghi lại kết quả này ở nháp (cho đỡ quên).

+ Thực hiện nốt phép tính còn lại.

+ So sánh với giá trị biểu thức đã ghi trong bài học để biết đúng, sai rồi ghi Đ hoặc S vào ô trống.

– GV cho HS tự làm các phần còn lại rồi chữa bài.

$$\text{a) } 37 - 5 \times 5 = 12 \quad \boxed{\text{Đ}} \qquad \text{b) } 13 \times 3 - 2 = 13 \quad \boxed{\text{S}}$$

$$180 : 6 + 30 = 60 \quad \boxed{\text{Đ}} \qquad 180 + 30 : 6 = 35 \quad \boxed{\text{S}}$$

$$30 + 60 \times 2 = 150 \quad \boxed{\text{Đ}} \qquad 30 + 60 \times 2 = 180 \quad \boxed{\text{S}}$$

$$282 - 100 : 2 = 91 \quad \boxed{\text{S}} \qquad 282 - 100 : 2 = 232 \quad \boxed{\text{Đ}}$$

– GV yêu cầu HS suy nghĩ xem các phần mình làm sai hoặc các phần kết quả sai ở trong bài là sai lỗi gì. Chẳng hạn :

$13 \times 3 - 2 = 13$ Sai – do thực hiện sai quy tắc ; phải thực hiện phép nhân trước. Kết quả đúng là 37.

$30 + 60 \times 2 = 180$ Sai – do thực hiện sai quy tắc ; phải thực hiện phép nhân trước. Kết quả đúng là 150.

$282 - 100 : 2 = 91$ Sai – do thực hiện sai quy tắc ; phải thực hiện phép chia trước. Kết quả đúng là 232.

– Nhân dịp này GV có thể nhấn mạnh : phải thực hiện thứ tự các phép tính theo đúng quy tắc.

Bài 3 : GV cho HS tự làm bài, một HS lên trình bày bài giải.

Bài giải

Số táo của mẹ và chị hái được tất cả là :

$$60 + 35 = 95 \text{ (quả)}$$

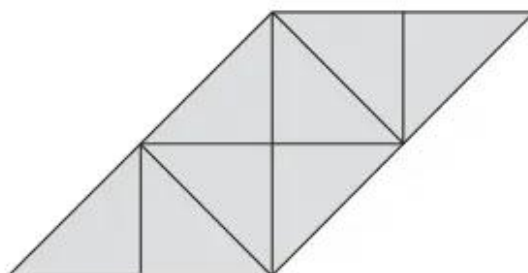
Số táo có ở mỗi hộp là :

$$95 : 5 = 19 \text{ (quả)}$$

Đáp số : 19 quả táo.

Bài 4 : Học sinh sử dụng bộ hình, ghép hình.

Kết quả có thể là :



● 80. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS : Củng cố và rèn luyện kỹ năng tính giá trị của các biểu thức có dạng : Chỉ có phép tính cộng, trừ ; chỉ có phép tính nhân, chia ; có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia.